

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18

Trụ sở: Số 471 - đường Nguyễn Trãi - P.Thanh Xuân Nam - Q.Thanh Xuân - Hà Nội

Tel: 84-4-38540401, - Fax: 84-4-38545721, - Email: info@licogi18.com.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM BÁO CÁO: 2017

Hà nội, tháng 4 năm 2018

PHẦN I

**THÔNG
TIN
CHUNG**

PHẦN II

**MÔ HÌNH
QUẢN TRỊ**

PHẦN III

**TÌNH HÌNH
HOẠT
ĐỘNG**

THÔNG TIN CHUNG

I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18
- Tên giao dịch: LICOGI18
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0800001612
- Vốn điều lệ: 80.999.790.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 80.999.790.000 đồng
- Địa chỉ: 471, đường Nguyễn Trãi, P.Thanh Xuân Nam, Q.Thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại văn phòng: 84-4-38540401
- Số fax: 84-4-38545721
- Website: www.licogi18.com.vn Email: info@licogi18.com.vn
- Mã cổ phiếu: L18

II. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

- Ngày 19/05/1961 Công ty kiến trúc Uông Bí (tiên thân của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18) được thành lập tại Uông Bí - Quảng ninh;
- Năm 1972 đổi thành Công ty xây dựng Uông Bí, trụ sở tại Uông Bí - Quảng Ninh.
- Năm 1980 đổi thành Công ty xây dựng số 18 và chuyển trụ sở Công ty về thị trấn Phả Lại - huyện Chí Linh - tỉnh Hải Dương.
- Tháng 10/1995 ra nhập cùng Liên hiệp xác xí nghiệp thi công cơ giới thành Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng (Tổng công ty LICOGI), trở thành Công ty thành viên thuộc Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng
- Năm 1998 chuyển trụ sở Công ty từ thị trấn Phả Lại về Số 245 - đường Nguyễn Lương Bằng - thành phố Hải Dương.
- Tháng 1/2006 chuyển đổi thành công ty cổ phần với tên gọi mới là Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 (Tên giao dịch: LICOGI-18) theo Quyết định số 48/QĐ-BXD ngày 10/01/2006 của Bộ trưởng Bộ xây dựng;
- Năm 2007 chính thức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con thông qua quyết định chuyển đổi 3 Chi nhánh thành Công ty cổ phần, đồng thời thành lập Công ty TNHH một thành viên xây dựng cầu đường số 18.6 với vốn điều lệ là 10 tỷ đồng do công ty sở hữu 100%.

- Ngày 23/ 4/2008 cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà nội với mã chứng khoán là L18.
- Từ 1/7/2008 Công ty chuyển trụ sở chính từ số 245, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương về địa chỉ: số 471, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, hoạt động theo giấy đăng ký kinh doanh mới số 0103025621 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Ngày 27/05/2010: Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán 1.900.000 cổ phiếu ra công chúng cho Công ty để thực hiện tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên thành 54 tỷ đồng.
- Ngày 01/11/2010: Sở kế hoạch & đầu tư TP.Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800001612 theo vốn điều lệ mới.
- Ngày 21/12/2017: Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận việc phát hành cổ phiếu tăng vốn để trả cổ tức năm 2016 và cổ phiếu thưởng từ 54 tỷ đồng lên thành 80,99979 tỷ đồng
- Ngày 23/01/2018: Niêm yết bổ sung 2.699.979 cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 09/03/2018 Sở kế hoạch & đầu tư TP.Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800001612 thay đổi lần 3 theo vốn điều lệ mới là: 80.999.979.000 đồng

III. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

3.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng, đường dây và trạm biến thế, các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, các công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường; nền móng công trình;
- Đầu tư và kinh doanh nhà ở, khu đô thị mới, hạ tầng khu công nghiệp, dự án thủy điện vừa và nhỏ;
- Sản xuất kinh doanh vật tư, thiết bị, phụ tùng và các loại vật liệu xây dựng, ống công bê tông, bê tông thương phẩm;
- Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí xây dựng, cốp pha định hình, giàn giáo, nhà công nghiệp;
- Dịch vụ cho thuê thiết bị, cung cấp vật tư kỹ thuật, sửa chữa lắp đặt máy móc, thiết bị, các sản phẩm cơ khí và kết cấu định hình khác;
- Tư vấn đầu tư, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát công trình;

- Kinh doanh nhà nghỉ, khách sạn, du lịch;
- Xuất nhập khẩu máy móc, vật tư; Thí nghiệm vật liệu xây dựng

3.2. Địa bàn kinh doanh:

- Địa bàn hoạt động chính của Công ty trong những năm gần đây: Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Nha Trang, Đà Nẵng, Hà Nội.

3.3. Các danh hiệu, giải thưởng lớn đã đạt được:

- Năm 1999: Do lập được thành tích xuất sắc trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ngày 11/6/1999 Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam đã ký quyết định phong tặng Danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” cho CBCNV và lực lượng tự vệ Công ty xây dựng số 18.
- Năm 2000: Với những kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty tiếp tục được Đảng và Nhà nước trao tặng Danh hiệu “Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới”
- Tháng 5/2006 kỷ niệm 45 năm ngày thành lập, Công ty đón nhận Huân chương độc lập hạng nhất - Lần thứ nhất
- Tháng 5/2011: Công ty tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Công ty (19/05/1961-19/05/2011) và đón nhận Huân chương độc lập hạng nhất - Lần thứ 2.
- Những danh hiệu khác đã đạt được: 01 Huân chương độc lập hạng nhì; 01 Huân chương độc lập hạng ba; 22 Huân chương lao động hạng ba; 01 Huân chương kháng chiến hạng nhì; 02 Huân chương chiến công hạng nhì; 11 Cờ luân lưu của Chính phủ; 21 Cờ thi đua của ngành xây dựng; 09 Cờ thi đua của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam; Bằng khen của Bộ xây dựng; Bằng khen của Công đoàn ngành xây dựng
- 01 Cá nhân được phong tặng Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới; 03 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc; 12 Cá nhân được tặng thưởng Huân chương lao động hạng ba; 03 Cá nhân được tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cúp vàng “Doanh nghiệp tiêu biểu Việt nam năm 2009” và “Lãnh đạo doanh nghiệp xuất sắc năm 2009”
- Liên tục được bầu chọn là 1 trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam (Bảng xếp hạng VNR500).

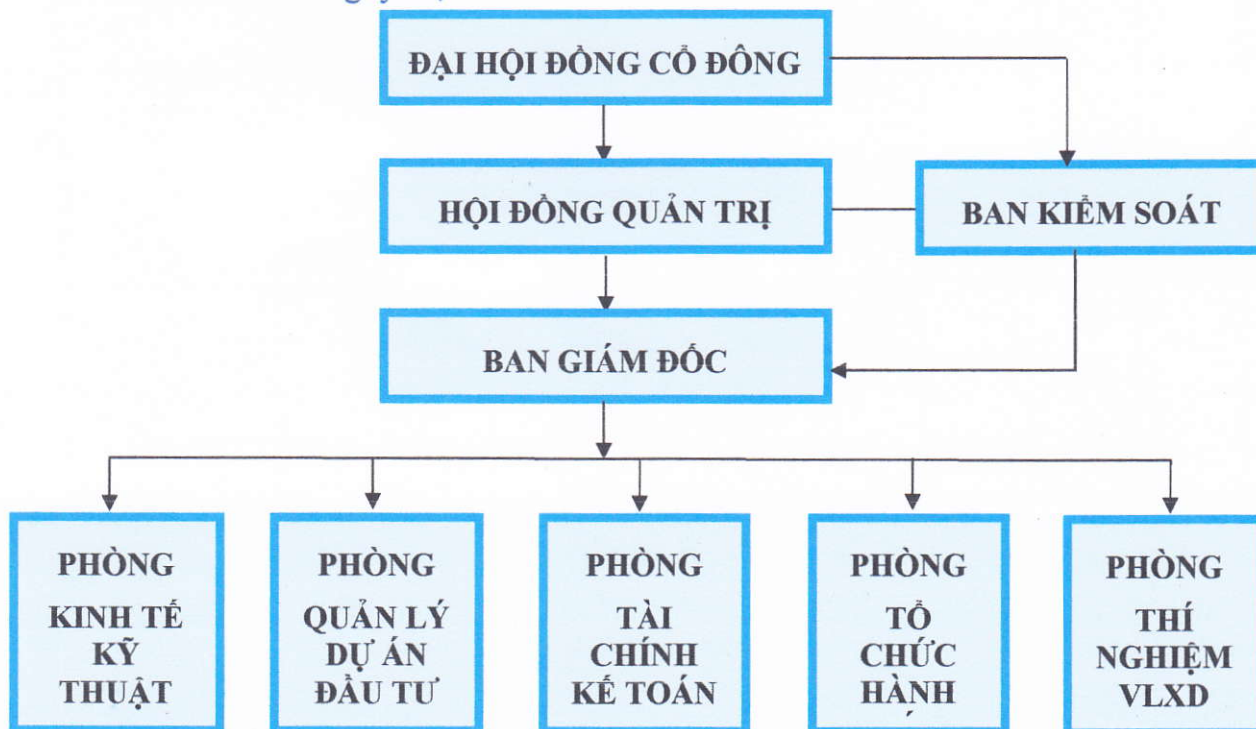
QUẢN TRỊ CÔNG TY

I. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ.

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, trong đó Công ty mẹ nắm giữ từ 51% vốn điều lệ trở lên tại các công ty con.
- Vốn điều lệ các Công ty con và tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ:

TT	Tên công ty	Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2017	Vốn góp của Công ty mẹ	
			Số tiền	Tỷ lệ
1	Công ty CP LICOGI18.1	50.000.000.000	25.500.000.000	51%
2	Công ty CP LICOGI18.3	50.000.000.000	25.500.000.000	51%
3	Công ty CP LICOGI18.5	25.000.000.000	12.750.000.000	51%
4	Công ty CP LICOGI18.6	50.000.000.000	25.500.000.000	51%
5	Công ty CP LICOGI18.7	20.000.000.000	6.869.000.000	34,3%
6	Công ty CP du lịch Sơn Long	5.000.000.000	3.000.000.000	60%

- Doanh nghiệp bên ngoài Công ty có vốn góp: Công ty cổ phần BOT Quốc lộ 2: Vốn điều lệ: 156.000.000.000 đồng. Số vốn góp của Công ty LICOGI18: 9.100.000.000 đồng, chiếm 5,83% vốn điều lệ
- Sơ đồ tổ chức Công ty mẹ:



II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

2.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên và không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- **Ông Đặng Văn Giang - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty**
 - Địa chỉ: Số 18, TTĐHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Thạc sỹ quản trị kinh doanh
 - Chức danh nắm giữ tại công ty khác: Chủ tịch HĐQT Công ty thành viên LICOGI18.1; Thành viên HĐQT Công ty CP BOT Quốc lộ 2.
 - Số cổ phần sở hữu: 997.050 cổ phần, tương đương 12,31% vốn điều lệ công ty
- **Ông Nguyễn Anh Dũng - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty**
 - Địa chỉ: Phòng 808, chung cư Phú Gia Residence, số 3 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán - Thạc sỹ kinh tế
 - Chức danh tại công ty khác: Kế toán trưởng Tổng công ty LICOGI.
 - Số cổ phần cá nhân sở hữu: 15.000 cổ phần, tương đương 0,18% vốn điều lệ công ty
 - Số cổ phần đại diện sở hữu: 1.518.750 cổ phần, tương đương 18,75% vốn điều lệ.
- **Ông Văn Phụng Hà- Thành viên Hội đồng quản trị**
 - Địa chỉ: P704, KĐT Nghĩa Đô, ngõ 106, Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hệ thống điện.
 - Chức danh tại công ty khác: Tổng giám đốc Công ty CPPT hạ tầng Phú Thành
 - Số cổ phần sở hữu: 611.250 cổ phần, tương đương 8,4% vốn điều lệ công ty
- **Ông Trịnh Việt Dũng – Thành viên Hội đồng quản trị**
 - Địa chỉ: Số 9, Đặng Thái Thân, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
 - Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kỹ thuật.
 - Chức vụ hiện tại tại công ty khác: Chủ tịch HĐQT Công ty VPID.
 - Số cổ phần đại diện sở hữu: 1.223.850 cổ phần, tương đương 15,11% vốn điều lệ
- **Ông Nguyễn Đình Thủy - Thành viên Hội đồng quản trị công ty**
 - Địa chỉ: Số 12, ngách 14, ngõ 106, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
 - Chức danh tại công ty khác: Chủ tịch HĐQT Công ty LIOCGI18.7; Giám đốc Công ty LICOGI18.1
 - Số cổ phần sở hữu: 395.850 cổ phần, tương đương 4,89% vốn điều lệ công ty

2.2. Hoạt động nổi trội của Hội đồng quản trị năm 2017

- Trong năm Hội đồng quản trị đã tiến hành 10 cuộc họp (bao gồm cả trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản) trong đó 04 cuộc họp thường kỳ hàng quý. Tại các cuộc họp các thành viên HĐQT đều cùng xây dựng các chủ trương, định hướng đúng đắn cho chiến lược phát triển của công ty. Các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp, cùng đóng góp, đề xuất và phản biện hợp lý trong các cuộc họp do đó chất lượng các cuộc họp ngày càng được nâng cao.
- Để đáp ứng tiến độ thực hiện kế hoạch, Hội đồng quản trị đã kịp thời phê duyệt, giải quyết các tờ trình, đề xuất của Ban giám đốc theo đúng quy định của Điều lệ công ty và các quy định pháp luật liên quan thông qua các cuộc họp, cả trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản để quyết nghị các nội dung chính sau:
 - Quyết định mua cổ phần tăng vốn điều lệ của 3 công ty thành viên (Công ty LICOGI18.1, LICOGI18.3 và LICOGI18.6).
 - Phê duyệt các Tờ trình về hạn mức vay vốn và hạn mức bảo lãnh năm 2017 của Công ty tại ngân hàng BIDV, MB, Agribank.
 - Lựa chọn Công ty TNHH CPA kiểm toán Việt Nam là đơn vị soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty theo sự ủy quyền của ĐHĐCĐ.
 - Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
 - Công ty đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016 với tỷ lệ là 12% và phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông với tỷ lệ là 38%, nâng tổng số điều lệ lên hơn 80 tỷ đồng, số lượng cổ phiếu phát hành thêm cũng đã được đưa vào giao dịch từ tháng 1/2018.
- Thành viên HĐQT: HĐQT Công ty gồm 5 người được bầu tại Đại hội cổ đông năm 2016. Đến tháng 11/2017 ông Văn Phụng Hà có đơn xin miễn nhiệm thành viên HĐQT vì lý do cá nhân. Căn cứ thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định trong Điều lệ Công ty, HĐQT đã thông qua nguyện vọng xin từ nhiệm của ông Văn Phụng Hà. HĐQT sẽ có tờ trình Đại hội để xin thông qua chính thức việc từ nhiệm của ông Văn Phụng Hà.

2.3. Hoạt động giám sát đối với Ban điều hành

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, các dự án đầu tư và các hoạt động khác thông qua các báo cáo nhanh, báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý để có những phương án xử lý kịp thời.
- Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Đại diện Hội đồng quản trị tham gia họp giao ban với Ban giám đốc và các đơn vị thành viên để nắm bắt trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản trị trong toàn hệ thống và đề ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị.

2.4. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành năm 2017

- Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị; tuân thủ chặt chẽ các quy định quản trị và quy định của pháp luật, điều lệ công ty.
- Công tác giám sát, hỗ trợ các công ty thành viên trong hoạt động kinh doanh được thực hiện rất sát sao thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh, chỉ tiêu phát triển hàng tháng, quý. Kịp thời phát hiện và có hành động khắc phục đối với những điểm yếu và bất cập.
- Ban điều hành đã báo cáo thường xuyên cho Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư các dự án. Với việc trao đổi, cập nhật thông tin nhanh chóng và kịp thời như vậy, Hội đồng quản trị luôn nắm bắt rõ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và chỉ đạo công ty hoạt động hiệu quả theo định hướng chiến lược đã đề ra.

III. BAN KIỂM SOÁT

3.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên là chuyên trách, 02 thành viên hoạt động kiêm nhiệm.
- **Ông Bùi Công Phách - Trưởng Ban kiểm soát Công ty**
 - Hộ khẩu thường trú: Xã Thái Sơn, huyện Thái Thụy, Thái Bình
 - Nơi ở hiện tại: KTT Công ty LICOGI18.3, thị trấn Bần, Mỹ Hào, Hưng Yên.
 - Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán
 - Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty CPĐT và XD số 18.3.
 - Số cổ phần sở hữu: 11.250 cổ phần, tương đương 0,14% vốn điều lệ
- **Ông Nguyễn Duy Trung - Thành viên Ban kiểm soát**
 - Địa chỉ: số 36, ngõ 69, Đ.Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội.
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
 - Nơi công tác hiện tại: Công ty VPID.
 - Số cổ phần cá nhân sở hữu: 27.000 cổ phần, tương đương 0,33% vốn điều lệ
- **Bà Thân Thị Len - Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách**
 - Hộ khẩu thường trú: Phố Đức Minh, phường Thanh Bình, Thành phố Hải Dương
 - Nơi ở hiện tại: P601, số 28/120 đường Kim Giang, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán
 - Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

3.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát các nội dung chính sau:
 - Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2017.
 - Giám sát việc tuân thủ điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của công ty.
 - Giám sát tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.
 - Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo quy định của pháp luật đối với công ty niêm yết.
 - Kiểm soát chi phí, doanh thu, thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán.
- Trong năm tài chính ban kiểm soát đã được tham dự một số cuộc họp giao ban về tình hình sản xuất kinh doanh do HĐQT và Ban tổng giám đốc Công ty tổ chức. Ban kiểm soát đã phối hợp tham gia cùng ban tổng giám đốc, các phòng ban công ty kiểm tra mọi hoạt động của công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
- Trong quá trình làm việc, HĐQT, ban Tổng giám đốc, các phòng ban Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp thông tin tài liệu đầy đủ kịp thời phục vụ công việc của ban kiểm soát.

IV. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

4.1. Lương, thù lao của HĐQT, BGD và BKS

- Mức chi thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017 thực hiện đúng mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua là: 552.000.000 đồng cho 5 thành viên HĐQT và 03 thành viên Ban kiểm soát. Trong đó:
 - Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị (05 thành viên) là: 360.000.000 đồng/năm.
 - Tổng mức thù lao Ban kiểm soát (03 thành viên) là: 192.000.000 đồng/năm.
- Ban giám đốc được hưởng theo quy định của nhà nước về hệ số, ngạch bậc, chức vụ, phụ cấp chức vụ kết hợp với chính sách lương của Công ty. Tổng lương và các khoản khác của Ban giám đốc là: 723.000.000 đồng

4.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2017: Không có giao dịch

4.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có giao dịch

4.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, của điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ về quản trị công ty.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2017

I. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1.1. Danh sách Ban giám đốc điều hành

- **Họ và tên: Đặng Văn Giang - Tổng giám đốc Công ty**
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 14 tháng 09 năm 1959
 - Hộ khẩu thường trú: Số 18- Tập thể ĐHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh- Kỹ sư xây dựng
- **Họ và tên: Nguyễn Long Điền - Phó Tổng giám đốc Công ty**
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 16 tháng 06 năm 1961
 - Hộ khẩu thường trú: Số 121, tổ 12, phường Nghĩa Đô, Cầu giấy, Hà Nội.
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng.
- **Họ và tên: Đào Đức Tài – Phó tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Đầu tư.**
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 11 tháng 03 năm 1978
 - Hộ khẩu thường trú: Số 36-N5, Ngõ 58, Triều Khúc, Thanh Xuân, Hà Nội.
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

1.2. Danh sách cán bộ quản lý cấp phòng ban

- **Họ và tên: Lưu Bá Thái - Kế toán trưởng, Phụ trách công bố thông tin**
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 26 tháng 11 năm 1978
 - Hộ khẩu thường trú: Số 22/75, phố Bùi Thị Xuân, P.Lê Thanh Nghị, Hải Dương.
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
- **Họ và tên: Nguyễn Đức Tuyên - Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật**
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 25 tháng 03 năm 1969
 - Hộ khẩu thường trú: Số 307 - B8 Thanh Xuân Bắc - Thanh Xuân - Hà Nội.
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- **Họ và tên: Nguyễn Đức Tại - Trưởng phòng Tổ chức hành chính**
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 06 tháng 01 năm 1960
 - Hộ khẩu thường trú: Số 45, ngõ 307, đường Nguyễn Xiển, Thanh xuân, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng

▪ **Họ và tên: Vũ Tri Biền - Trưởng phòng thí nghiệm VLXD**

- Ngày tháng năm sinh: 05 tháng 10 năm 1976
- Hộ khẩu thường trú: Tân Quang, Ninh Giang, Hải Dương
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA TOÀN CÔNG TY

2.1. Công tác xây lắp

- Đối với Công ty mẹ năm 2017 là một năm gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm việc làm, thể hiện qua việc tổng giá trị doanh thu và thu nhập chỉ đạt 188,7 tỷ tương đương với 55,5% kế hoạch, thu vốn đạt 295 tỷ, bằng 84,2% kế hoạch, lợi nhuận cũng chỉ đạt gần 50% kế hoạch. Nguyên nhân của việc sụt giảm này là do công tác tìm kiếm và tham gia đấu thầu thi công các công trình của Công ty mẹ gần như không có hiệu quả.
- Đối với các công ty thành viên: Tổng kết năm 2017 toàn công ty thì xây lắp vẫn là lĩnh vực hoạt động mang lại doanh thu và lợi nhuận chính. Năng lực cạnh tranh của các công ty thành viên đã được nâng lên rất nhiều, các đơn vị đã tự đấu thầu, trúng thầu, ký các hợp đồng xây lắp có giá trị lớn như:
 - Công ty LICOGI18.1 thi công các hợp đồng xây lắp được ký với Công ty CP phát triển Tùng Lâm để thi công Trung tâm lễ hội và du lịch Yên Tử với giá trị khoảng trên 400 tỷ đồng;
 - Công ty LICOGI18.3: Ngoài hợp đồng trọn gói thiết kế, cung cấp lắp đặt thiết bị và thi công Nhà máy thủy điện Mường Khương giá trị 200 tỷ đồng, có hợp đồng thi công nhà máy may Bắc Giang GD3 giá trị 384 tỷ đồng;
 - Công ty LICOGI18.6: Tổng giá trị các hợp đồng thi công cầu, đường mà Công ty LICOGI18.6 ký kết là khoảng 400 tỷ đồng.
- Tuy nhiên không phải đơn vị nào cũng triển khai thi công được hết các hợp đồng đã ký kết và cũng có những đơn vị còn ít việc làm. Đây cũng là lý do cho việc Tổng doanh thu hợp nhất chỉ đạt 88% kế hoạch, tương đương 1.168 tỷ đồng, tổng giá trị thu vốn đạt 1.466 tỷ đồng, bằng 107% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế hợp nhất sụt giảm chỉ đạt 56,25% so với kế hoạch.

2.2. Các khoản đầu tư lớn:

- Tình hình đầu tư dự án: Trong năm chủ yếu thực hiện hoàn thiện các thủ tục pháp lý Khu đô thị mới Bắc Cầu Hàn, đẩy mạnh công tác bán hàng ở dự án Nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp; Với dự án Tòa CT7 thuộc Khu đô thị mới Thịnh Liệt tại quận Hoàng Mai - Hà Nội do phía Tổng công ty LICOGI cổ phần hóa, thay đổi mô hình quản lý nên chưa triển khai thêm được công việc gì; Dự án khu khách sạn du lịch Sơn Long thuộc Công ty CP đầu tư và phát triển Sơn Long, Tp.Hạ long: Trong năm

2017, Công ty đã tìm kiếm được đối tác để chuyển nhượng toàn bộ cổ phần. Hiện tại việc chuyển nhượng công ty Sơn long đã xong, đối trừ công nợ và thanh toán đầy đủ.

- Đầu tư vốn: Công ty vẫn duy trì vốn góp tại Công ty CP BOT Quốc lộ 2 với tỷ lệ sở hữu 5,83% vốn điều lệ của Công ty BOT QL2. Tại các công ty thành viên: Công ty duy trì mức đầu tư dài hạn tại các công ty con với tỷ lệ sở hữu từ 51% trở lên trên tổng số vốn điều lệ của từng công ty.
- Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị: Việc thực hiện đầu tư nâng cao năng lực thiết bị chủ yếu là do các công ty thành viên thực hiện theo nhu cầu của từng đơn vị. Tổng mức đầu tư trong năm 2017 thực hiện 20 tỷ đồng, đạt 102% so với kế hoạch.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

3.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD

- Như đã đánh giá ở phần đầu, các chỉ tiêu kế hoạch chính đều không đạt kế hoạch đề ra, trong đó tổng giá trị doanh thu chỉ đạt 55,5% so với kế hoạch, do đó chỉ tiêu lợi nhuận cũng không đạt so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chính là do Công ty không có hợp đồng ký mới, các hợp đồng đã ký đều trong giai đoạn quyết toán, các hợp đồng của công ty thành viên ký qua Công ty giảm mạnh do các đơn vị đã có đủ năng lực để tự chủ ký hợp đồng... Những yếu tố này dẫn đến việc doanh thu của công ty mẹ sụt giảm đáng kể.
- Trong khi đó các chi phí như chi phí quản lý, chi phí tài chính thì gần như không giảm và luôn ở mức cao, công nợ không đòi được... dẫn đến hiệu quả không cao. Cụ thể:
 - Vay ngân hàng và các tổ chức khác hợp nhất: 386,1 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ vay ngân hàng và các tổ chức khác: 187,8 tỷ đồng.
 - Chi phí tài chính hợp nhất: 27,3 tỷ đồng, trong đó chi phí tài chính công ty mẹ là: 16,7 tỷ đồng
 - Phải thu của khách hàng: 726,7 tỷ đồng, trong đó công ty mẹ phải thu khách hàng là: 373,4 tỷ đồng.
 - Phải trả khách hàng: 596,0 tỷ đồng, trong đó công ty mẹ phải trả khách hàng là : 324,7 tỷ đồng.
 - Các công trình còn tồn đọng nợ kéo dài gồm: Thủy điện Nậm mức giá trị còn lại chưa được thanh toán là 4 tỷ đồng; Thủy điện Bắc Hà: Hiện công nợ phải thu ở công trình này còn rất lớn. Giá trị quyết toán là 723 tỷ đồng, đến 31/12/2017 Chủ đầu tư đã thanh toán 680 tỷ đồng và đến quý I/2018 Chủ đầu tư đã thanh toán thêm 40 tỷ đồng, số còn phải thu là 43 tỷ đồng, chưa kể lãi chậm trả hiện đang còn tranh chấp với Chủ đầu tư; Công trình Nhà hát tỉnh Vĩnh phúc: Công trình thanh toán bằng vốn Ngân sách nên gặp rất nhiều khó khăn. Giá trị phải thu đến 31/12/2017 là 36 tỷ đồng. Quý I/2018, Chủ đầu tư đã thanh toán thêm được 19,3 tỷ đồng, số còn phải thu là 16,7 tỷ đồng; Các công trình nợ khó đòi được nhắc

đến nhiều mà chưa có biện pháp giải quyết như: Nhà máy đóng tàu Hải Dương, các gói thầu thuộc công trình nhà máy đóng tàu Nam triều, nhà máy nhiệt điện Cao Ngạn.

3.2. Đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản:

Đánh giá tổng quan có thể thấy hiệu quả sử dụng tài sản chung của công ty năm 2017 giảm so với năm 2016. Năm 2016 một đồng vốn tạo ra 1,04 đồng doanh thu thuần về bán hàng hóa, dịch vụ thì năm 2017 giá trị này chỉ còn là 0,69 đồng; Tỷ suất lợi nhuận trên Tổng tài sản và Nguồn vốn chủ sở hữu đều giảm so với năm trước.

3.3. Tình hình nợ phải trả

Tổng nguồn vốn cuối năm 2017 tăng 202,38 tỷ đồng so với cuối năm 2016, trong đó Nợ phải trả tăng 182,89 tỷ đồng, nguồn vốn chủ sở hữu tăng 19,49 tỷ đồng. Qua đó cho thấy, tổng nguồn vốn của công ty tăng chủ yếu là do tăng các khoản nợ phải trả. Xem xét trong mối tương quan với các khoản mục tài sản thì nguồn vốn gia tăng trên công ty sử dụng bổ sung vốn lưu động và đang tồn tại trong các khoản phải thu khách hàng, chi phí SXKD dở dang. Các khoản nợ phải trả đều nằm trong kế hoạch chủ động chi trả của công ty, không có nợ xấu, nợ quá hạn thanh toán.

3.4. Kết quả hợp nhất hoạt động SXKD năm 2017 (Lấy tròn số)

- Tổng doanh thu và thu nhập đạt : 1.168,658 tỷ đồng
- Tổng thu vốn hợp nhất : 1.416,743 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 17,271 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 9,795 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức của các đơn vị thành viên từ 12 ~ 15%/cổ phần.

3.5. Kết quả SXKD Công ty mẹ:

- Tổng doanh thu và thu nhập : 188,744 tỷ đồng
- Tổng thu vốn : 295,069 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 6,704 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 6,480 tỷ đồng

IV. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TOÀN HỆ THỐNG

4.1. Tóm tắt tình hình tài chính các công ty con năm 2017

Tên công ty	Tổng tài sản	Doanh thu thuần	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
Công ty CPĐT và xây dựng số 18.1	434.976.391.365	462.150.039.921	10.691.896.678	8.376.512.553
Công ty CP đầu tư và XD số 18.3	409.572.778.924	279.718.995.420	5.529.736.304	4.189.846.424

Tên công ty	Tổng tài sản	Doanh thu thuần	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
Công ty CPĐT và xây dựng số 18.5	152.345.804.880	153.348.212.843	4.419.144.092	3.481.314.227
Công ty CPĐT & XD CĐ số 18.6	397.871.963.882	241.108.731.209	9.458.167.558	6.798.435.962
Công ty CPĐT và PT Sơn long	38.177.079.501	-	-	-

4.2. Tình hình tài chính Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	Tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	674.620.282.701	758.648.302.451	-11,08%
Doanh thu thuần	165.325.054.031	375.396.752.370	-44,88%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	5.509.397.650	(9.819.247.608)	+156%
Lợi nhuận khác	1.194.749.467	21.508.582.299	-94,45%
Lợi nhuận trước thuế	6.704.147.117	11.689.334.691	-42,65%
Lợi nhuận sau thuế	6.480.927.849	6.575.275.361	-1,43%
Tỷ lệ trả cổ tức	8%/cổ phần	12%/cổ phần	

4.3. Tình hình tài chính hợp nhất:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	Tăng, Giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	1.658.660.277.266	1.456.273.667.549	+13,8
Doanh thu thuần	1.151.524.271.359	1.515.924.472.218	-24,04
Lợi nhuận từ hoạt động KD	3.482.361.382	(3.934.137.099)	+188,52
Lợi nhuận khác	13.789.265.447	37.077.316.096	-62,81
Lợi nhuận trước thuế	17.271.626.829	33.143.178.997	-47,89
Lợi nhuận sau thuế	9.795.572.086	21.031.345.393	-53,42

4.4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
1.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,01	1,07
	+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn	0,73	0,84

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
	kho)/Nợ ngắn hạn		
2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)		
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,86	0,85
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5,96	5,65
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,37	5,4
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,69	1,04
4.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,39	0,66
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1,88	4,57
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,27	0,69
	+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0	0

TỔNG QUẢN LÝ

CƠ CẤU VỐN CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY NĂM 2017

I. LOẠI CỔ PHẦN VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đầu năm 2017: 5.400.000 cổ phần
- Tổng số cổ phần tại thời điểm 31/12/2017: 8.099.979 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.099.979 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

2. Cơ cấu cổ đông (Tính đến ngày đăng ký cuối cùng 28/02/2018 để thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018)

STT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông Nhà nước	01	1.518.750	18,75
2	Cổ đông lớn			
	- Cổ đông lớn là tổ chức	01	1.223.850	15,11
	- Cổ đông lớn là cá nhân	02	1.608.300	19,86
3	Cổ đông sở hữu dưới 5%:			
	+) Nước ngoài (cá nhân)	06	18.875	0,23
	+) Trong nước (tổ chức)	06	9.584	0,12
	+) Trong nước (cá nhân)	347	3.720.620	45,93
	Tổng cộng	363	8.099.979	100

II. DANH SÁCH CÁC CỔ ĐÔNG LỚN

2.1. Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng – Công ty cổ phần

- Tên giao dịch viết tắt: LICOGI
- Mã số doanh nghiệp: 0100106440 do Sở KH&ĐT thành phố Hà nội cấp ngày 24/11/2010
- Địa chỉ: Nhà G1, Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Tp.Hà Nội.
- Điện thoại: 84-4-38545021 Fax: 84-4-38542265

- Ngành nghề kinh doanh chính: Thi công xây lắp và tổng thầu thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình ngầm, công trình thủy lợi, thủy điện nhiệt điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, công trình đường dây, trạm biến áp; Đầu tư kinh doanh các dự án về nhà ở, khu đô thị, khu công nghiệp; đầu tư kinh doanh phát triển hạ tầng kỹ thuật; đầu tư xây dựng các công trình điện và kinh doanh điện thương phẩm; đầu tư và kinh doanh dịch vụ văn phòng, khách sạn, nhà nghỉ, du lịch và dịch vụ vui chơi giải trí, quản lý khai thác các dịch vụ tổng hợp tại các khu đô thị mới, khu dân cư tập trung; Tư vấn đầu tư và xây dựng; Sản xuất, kinh doanh và kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm cơ khí, máy móc vật tư thiết bị; Kinh doanh vận tải đường thủy, đường bộ; Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới trong lĩnh vực xây dựng; tổ chức đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật chuyên ngành, giáo dục định hướng, đưa lao động và chuyên gia Việt nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; Các dịch vụ, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm; Các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại Công ty LICOGI18: 1.518.750 cổ phần, tương đương 18,75% vốn điều lệ

2.2. Công ty TNHH một thành viên VPID Hà Nội – Công ty con của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc (Công ty VPID)

- Mã số doanh nghiệp: 0105578158 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần 2 ngày 18 tháng 10 năm 2012
- Địa chỉ: Tầng 4, khu văn phòng sân golf Phương Đông, phố Tân Mỹ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Vận tải hàng hóa đường bộ bằng ô tô; Thu gom, xử lý nước thải và chất thải không độc hại; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác; Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Nhà hàng và dịch vụ ăn uống,....
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại Công ty LICOGI18: 1.223.850 cổ phần, tương đương 15,11% vốn điều lệ.
- Hiện tại Công ty VPID đã có quyết định giải thể Công ty VPID Hà Nội, số cổ phần của LICOGI18 do VPID Hà Nội sở hữu được chuyển quyền sở hữu về cho Công ty mẹ VPID.

2.3. Tên cổ đông lớn, cổ đông nội bộ (cá nhân):

- **Họ và tên: Đặng Văn Giang – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.**
Địa chỉ: Số 18, KTTĐHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiên, Thanh Xuân, Hà Nội.
SL và tỷ lệ nắm giữ cổ phần: 997.050 cổ phần, tương đương 12,31% vốn điều lệ
- **Họ và tên: Văn Phụng Hà – Thành viên HĐQT Công ty.**
Địa chỉ: P704, KĐT Nghĩa Đô, ngõ 106, Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
SL và tỷ lệ nắm giữ cổ phần: 453.500 cổ phần, tương đương 8,4% vốn điều lệ

III. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

- Tổng số cổ phần đầu năm 2017: 5.400.000 cổ phần
- Tổng số cổ phần tại thời điểm 31/12/2017: 8.099.979 cổ phần do tăng vốn để trả cổ tức năm 2016 và cổ phiếu thưởng.

1.1. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ

1.2. Các chứng khoán khác: Không có

KẾ HOẠCH NĂM 2018

I. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

Năm 2018 cũng là năm có nhiều khó khăn với Công ty, tuy nhiên Hội đồng quản trị sẽ nỗ lực chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động của công ty để đảm bảo đem lại kết quả kinh doanh cao nhất. Ngoài những hoạt động thường kỳ thì kế hoạch trọng tâm trong hoạt động của HĐQT năm 2018 như sau:

- o Kiện toàn lại bộ máy quản trị và điều hành của công ty, phân công chức năng, nhiệm vụ giữa các thành viên trong ban điều hành rõ ràng hơn để nâng cao trách nhiệm của từng thành viên để chuẩn hóa mô hình công ty mẹ - công ty con.
- o Xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động và trách nhiệm giữa Công ty mẹ và Công ty con để chuẩn hóa mô hình hoạt động Công ty mẹ - Công ty con. Rà soát, soạn thảo việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản trị Công ty cho phù hợp với điều kiện hoạt động của Công ty và đúng quy định của pháp luật.
- o Kiểm soát rủi ro, kiểm soát chặt chẽ tất cả các chi phí của Công ty, thực hiện các giải pháp để giảm chi phí quản lý ở mức thấp nhất nhằm nâng cao hiệu quả.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

2.1. Các chỉ tiêu hợp nhất

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng giá trị sản lượng hợp nhất	Tỷ đồng	1.830,0
2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	Tỷ đồng	1.630,0
3	Tổng thu vốn hợp nhất	Tỷ đồng	1.665,0
4	Tổng mức đầu tư XD CB hợp nhất	Tỷ đồng	126,2
5	Tổng mức đầu tư thiết bị hợp nhất	Tỷ đồng	31,0
6	Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	43,8
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến bình quân trong hệ thống	%	10

2.2. Chỉ tiêu kế hoạch Công ty mẹ:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	250,0
2	Tổng thu vốn	Tỷ đồng	220,0
3	Tổng mức đầu tư XD CB	Tỷ đồng	50,0
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15,5
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018	%/CP	10

2.3. Các giải pháp trọng tâm:

Trên cơ sở nhận định những thuận lợi và khó khăn trong năm 2018 có thể ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời xác định yếu tố nội tại về tài chính, nguồn nhân lực của Công ty, HĐQT xác định những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm như sau:

- Tăng cường tiếp thị tìm kiếm việc làm, nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu và công tác đấu thầu để đạt được kết quả tốt nhất. Thực hiện cắt giảm tối đa chi phí để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường giám sát nguy cơ rủi ro, xây dựng phương án để giải quyết triệt để công nợ khó đòi để thu hồi vốn.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng kế hoạch tuyển dụng và đào tạo phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu về nhân lực cho hoạt động SXKD.
- Bộ phận đầu tư phải chủ động kiểm tra, rà soát lại quy trình thực hiện đầu tư dự án, tính toán và đánh giá hiệu quả dự án trên cơ sở chuyên môn để có những đề xuất hoặc kiến nghị kịp thời với Hội đồng quản trị trong việc đầu tư hoặc chuyển giao dự án.
- Tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng đối với dự án nhà ở xã hội ở Hải Dương, hoàn thiện các thủ tục ký kết hợp đồng chuyển nhượng và các thủ tục cần thiết khác.
- Tập trung hoàn thiện hồ sơ đấu thầu và ký được hợp đồng BT đường nối cầu Hàn ra quốc lộ 37.
- Duy trì tỷ lệ sở hữu của công ty mẹ là 51% vốn điều lệ các công ty con. Thực hiện ủy quyền người đại diện quản lý phần vốn của Công ty mẹ tại các đơn vị thành viên và giới thiệu đại diện tham gia vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của các đơn vị thành viên.

1
P
16

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

I. Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

- Đơn vị kiểm toán đã được Hội đồng quản trị công ty lựa chọn trên cơ sở ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 là: Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM.
- Kiểm toán viên: Bùi Thị Thúy - Số GCNĐKHN kiểm toán:0580-2015-137-1
- Ý kiến của kiểm toán: Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

- Báo cáo tài chính năm 2017 Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18 đã được kiểm toán (kèm theo).
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 đã được kiểm toán (kèm theo).

Hà nội, ngày 02 tháng 05 năm 2018

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Th.S: *Dặng Văn Giang*